**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN TOÁN**

**Bài 23: BẢNG CHIA 9 (t1) (Tiết 38 ) – Trang 50**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 9 và thành lập Bảng chia 9.

- Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm

**2. Năng lực.**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Kế hoạch bài dạy. Một số tình huống dẫn tới phép chia trong Bảng 9.

**2. Học sinh:** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 9 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** | |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Ôn lại Bảng nhân 9  + HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 9 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng  - HS - GV Nhận xét, tuyên dương. – Kết nối bài học. QST trong SGK thảo luận nhóm đôi và nói về những điều quan sát được từ bức tranh  C:\Users\THANHCONG\Pictures\Screenshots\Ảnh chụp màn hình (225).png  HS thảo luận nhóm đôi và nêu lân cách giải quyết vấn đề.  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng. | | | - HS tham gia trò chơi  + Cá nhân: 1- 2 HS  + VD: 9 x 8 = 72.  72 : 9 = 8; 72: 8 = 9.  - HS lắng nghe.  - Có 54 qủa cầu lông, xếp đều vào 9 hộp. Mỗi hộp có bao nhiêu quả cầu lông?  - Có 54 qủa cầu lông, xếp đều vào 9 hộp.  -  - Ta có: 54 : 9 = 6 . Vậy mỗi hộp có 6 quả cầu lông.  Bảng chia 9 |
| **2. HĐ Hình thành kiến thức mới:**  **-** Mục tiêu: Dựa vào Bảng nhân 9 để lập Bảng chia 9. Thuộc Bảng chia 9.  **-** Cách tiến hành: | | | |
| **Việc 1**: HS thảo luận nhóm 4 và tìm kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 9  **Việc 2**: **Hướng dẫn lập bảng chia 9**  *\*HS lập được bảng chia 9*  - GV dùng các tấm bìa, mỗi tấm có 9 chấm tròn để lập lại từng công thức của bảng nhân, rồi cũng sử dụng các tấm bìa đó để chuyển từ một công thức nhân 9 thành một công thức chia 9 .  - GV đưa ra một tấm bìa có 9 chấm tròn (yêu cầu HS làm cùng GV)  + 9 lấy một lần thì được mấy ?  GV viết ; 9 x 1 = 9  + Lấy 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được mấy nhóm ?  - GV ghi. 9 : 9 = 1  - GV cho HS QS và đọc phép tính :  9 x 1 = 9; 9 : 9 = 1  - Tương tư như vậy hướng dẫn các em tìm hiểu các phép tính :  9 x 2 = 18 ; 18 : 9 = 2  9 x 3 = 27 ; 27 : 9 = 3  - Qua 3 ví dụ trên em rút ra kết kuận gì ?  -Vậy các em vận dụng kết luận vừa nêu tự lập bảng chia 9.  - Gọi đại diện nhóm nêu  **Việc 3. HTL Bảng chia 9:**  - Nhận xét gì về số bị chia? Số chia? Thương?(Gv có thể giới thiệu khi Hs chưa biết)  -Tổ chức cho HS học thuộc bảng chia 9  - GV gọi HS thi đọc  - GV nhận xét chung – Chuyển HĐ  **Việc 4: Chơi trò chơi “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 9. (nhóm đôi)**  - Lớp – GV nhận xét – tuyên dương | | | HS Thảo luận và sử dụng các tấm thẻ có 9 chấm tròn để tìm ra kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 9 ở sách giáo khoa.  - HS thao tác cùng GV    + … 9 lấy 1 lần được 9  +… 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được 1 nhóm  HS thảo luận nhóm 4 để tìm kết quả các phép tính còn lại trong bảng chia 9 rồi diền kết quả vào bảng nhóm đã ghi sẵn các phép tính trong Bảng chia 9.  +… khi ta lấy tích chia cho thừa số này thì ta được thừa số kia .  - HS các nhóm tự lập bảng chia 9.  - Đại diện các nhóm nêu kết quả  - HSTL.Số bị chia là tích của bảng nhân 9. Số chia đều là 9. Thương được tăng dần từ 1 đến 10  - HS tự HTL bảng chia 9  - HS thi đọc thuộc lòng bảng chia 9  - HS đọc xuôi, ngược bảng chia 9 ;  - HS trao đổi đố bạn trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 9.  - Đại diện một vài cặp hỏi đáp trước lớp.  - Hs lắng nghe |
| **2. HĐ thực hành:**  **\* Mục tiêu:** - Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm.  **\* Cách tiến hành:** | | | |
| **Bài 1 : a)Tính nhẩm**  **Trò chơi “Truyền điện”**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả.  - Giáo viên nhận xét chung, đánh giá. | - Học sinh làm bài cá nhân sau đó nối tiếp nêu kết quả:   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 18 : 9 = 2  36 : 9 = 4  9 : 9 = 1 | 45 : 9 = 5  27 : 9 = 3  90 : 9 =10 | 54 : 9 = 6  81 : 9 = 9  63 : 9 = 7 |  | | | |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | | | |
| - GV cho HS nêu yêu cầu bài  - GV Nhận xét, tuyên dương.  Nối tiếp nhau nêu các phép tính trong bảng chia 9 | | - HS nêu yêu cầu bài.  - Về nhà tiếp tục HTL bảng chia 9. Thực hiện các phép chia cho 9 | |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | | |